TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 474/2024/HC-PT
Ngày 24/8/2024
V/v "Khiếu kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế và Thông báo về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Ông Phạm Việt Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 09/2024/TLPT-HC ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc "Khiếu kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế; Thông báo về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 258/2023/HC-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 7447/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

* Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị P; Sinh năm 1943; Địa chỉ: Số H ngõ A tổ E, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Thị T và Luật sư Lưu Vũ A - Văn phòng L, Đoàn luật sư thành phố H; Địa chỉ: số B, ngõ G đường

H, phường B, quận T, Thành phố Hà Nội. (Luật sư Anh có mặt, luật sư T vắng mặt).

*Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: số B L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Tạ Nam C; chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B. Vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội;

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Đ chỉ: số B đường B, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hải H; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Trường tiểu học H4, quận B, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số E phố Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội;

Vắng mặt.

2. Ông Trương Quang V; Sinh năm 1973; Địa chỉ: Số H ngõ A tổ E, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H1; Sinh năm 1976; Địa chỉ: Số H ngõ A tổ E, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Anh Trương Anh H2, sinh năm 2001; Địa chỉ: Số H ngõ A tổ E, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Có mặt.

* Người làm chứng được Tòa án triệu tập:

1. Ông Trương Văn Q, sinh năm 1950. Có mặt.

Nơi cư trú: số F, ngách I, Ngõ D Đ, C, B, Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1942. Vắng mặt.

Nơi cư trú: số I C, C, B, Hà Nội.

3. Ông Nguyễn Thành Q1, sinh năm 1961. Có mặt.

Nơi cư trú: số I C, C, B, Hà Nội.

4. Bà Trương Thị N, sinh năm 1960; Có mặt.

Chức vụ: Tổ trưởng TDP số E, phường C, B. Nơi cư trú: số A ngõ D phố Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 8 năm 2020; đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 24 tháng 7 năm 2023, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị P yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề sau:

- Hủy một phần Giấy chứng nhận Quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước cấp cho trường tiểu học H4 đề ngày 30/04/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B (Sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận cấp cho trường tiểu học H4).

- Hủy quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của Ủy ban nhân dân phường C về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Hủy Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15.10.2015 về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

- Hủy Thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/8/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã xuất trình cho Tòa án các tài liệu chứng cứ chứng minh:

- Đơn trình bày, đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P;

- Các tài liệu là bản sao: Thông báo số 284/TB-UBND ngày 27/8/2020 của UBND phường C về việc hoãn tổ chức cưỡng chế xử lý vi phạm; Thông báo số số 276/TB-UBND ngày 21/8/2020 của UBND phường C về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục tại khu đất số E phố Đ, phường C, quận B; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Trương Thị C1; Giấy chứng minh nhân dân và giấy tờ nhân thân liên quan của bà Nguyễn Thị P; Công văn số 2694/STNMT&NĐ-ĐKTK ngày 19/7/2005 của Sở T4 về việc xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất để thu tiền sử dụng đất; Hồ sơ trích đo thửa đất số 265/2020/HSKT mang tên và Nguyễn Thị C2; Công văn số 447/XLĐ-MTTW-BTT ngày 19/8/2020 của Ban Thường trực Ủy ban T5 về chuyển đơn kiến nghị, phản ánh; Thông báo số 239/TB-UBND ngày 07/9/2020 của UBND phường C về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 28/2018/QĐ-PT ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Quyết định số 01/2018/QĐST-HC ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

- Các tài liệu là bản photo: Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước của Trường Tiểu học H4 ngày

30/4/2005; Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND phường C về việc cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND phường C về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị P; hồ sơ của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp; Bảng gia đình vẻ vang của Trương Thị C1; Giấy liệt sĩ Trương Văn T2; Thông báo số 73/TB-UBND ngày 14/10/2015 của UBND phường C về việc yêu cầu khắc phục vi phạm trong lĩnh vực đất đai tại phần diện tích đất do Trường H4 quản lý sau GPMB đường vành đai 2; Thông báo số 16/TB-UBND ngày 29/02/2016 của UBND phường C về việc tổ chức thực hiện quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau:

UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội giao nộp cho Tòa án:

- Các tài liệu là bản photo: Báo cáo số 182/BC-UBND ngày 20/12/2016 của UBND phường C về nguồn gốc quản lý, sử dụng đất của trường tiểu học H4; việc phát sinh vi phạm của bà Nguyễn Thị P tại khu đất và quá trình giải quyết vụ việc vi phạm; Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước ngày 30/4/2005; Toàn bộ hồ sơ thu hồi đất và phương án bồi thường khi nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng đường vành đai 2 thuộc dự án phát triển giao thông đô thị Hà Nội đối với Trường tiểu học H4 và bà Nguyễn Thị P. Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế hành chính đối với bà Nguyễn Thị P; Các văn bản liên quan đến quá trình giải quyết khiếu nại của gia đình bà Nguyễn Thị P.

**** UBND quận B cung cấp cho Tòa án các tài liệu sau:***

Tài liệu liên quan đến hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết khiếu nại liên quan đến gia đình bà Nguyễn Thị P trong quá trình giải phòng mặt bằng dự án đường vành đai 2; liên quan đến trả lời bà Nguyễn Thị P về nguồn gốc đất.

Quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự thống nhất nội dung vụ án như sau: Ngày 07/10/2015, Ủy ban nhân dân phường C ban hành quyết định số 137/QĐ-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nguyễn Thị P về hành vi "Phạt tiền đối với hành vi: "Tự ý đặt 01 container bằng thép (được cải tạo thành phòng ở) có kích thước rộng: 2,42 m; dài: 6,06m; cao: 2,5m trên diện tích đất do trường Tiểu học H4 quản lý, sử dụng (đã được UBND quận B cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước ngày 30/4/2005)" vi phạm quy định tại Khoản1, Điều 11 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Số tiền phạt: 3.500.000 đồng

(bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm (di chuyển container ra khỏi vị trí đất do trường Tiểu học H4 quản lý sử dụng) theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP.

Ngày 15/10/2015, Ủy ban nhân dân phường C ban hành quyết định số 142/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (cưỡng chế thi hành việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả).

Ngày 29.3.2017 bà Nguyễn Thị P khởi kiện vụ án hành chính khiếu kiện quyết định xử phạt hành chính số 137/QĐ-UBND ngày 07.10.2015, Quyết định cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt hành chính 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Ngày 16/3/2018, Tòa án nhân dân quận Ba Đình ban hành Quyết định số 01/2018/QĐ-ST-HC đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính do hết thời hiệu khởi kiện.

Ngày 25/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-PT với nội dung: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị P. Giữ nguyên Quyết định số 01/2018/QĐST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình về việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm.

Ngày 21.8.2020, Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội ban hành thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Ngày 07.9.2020, Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội ban hành Thông báo số 239/TB-UBND về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 27.8.2020, bà Nguyễn Thị P khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, yêu cầu: hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho trường tiểu học H4, hủy thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020 và Thông báo số 239/TB-UBND ngày 07/9/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 05.10.2020, bà Nguyễn Thị P bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu hủy Quyết định xử phạt hành chính số 137/QĐ-UBND ngày 07.10.2015, Quyết định cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt hành chính 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015.

Bà Nguyễn Thị P cho rằng: Thửa đất mà gia đình bà đang sử dụng có vị trí liền kề với thửa đất của trường tiểu học H4, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số 137 địa bạ số 3 ngày 26/01/1956 do Chủ tịch UBHC

thành phố H Trần Duy H3 ký.

Năm 2005, Ủy ban nhân dân quận B cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường tiểu học H4 đã cấp chồng lấn đất lên thửa đất đã cấp cho gia đình bà vào năm 1956. Quá trình sử dụng thửa đất này, Nhà nước có thu hồi một phần đất để làm đường vành đai 2 nhưng không đền bù, hỗ trợ theo quy định của pháp luật. Do đó, gia đình bà đã có nhiều đơn thư gửi các cấp có thẩm quyền khiếu nại về bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng đến nay không được bồi thường.

Do vậy, việc Ủy ban nhân dân phường C đã ra Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với gia đình bà là không đúng.

Ủy ban nhân dân quận B trình bày ý kiến như sau:

Sau khi đưa ra các căn cứ pháp lý và diễn biến quá trình sử dụng đất, xác định: Thửa đất Ủy ban nhân dân quận B đã cấp Giấy chứng nhận cho trường Tiểu học H4 ngày 30/4/2005 có thể chồng lấn lên thửa đất theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng ruộng đất số 137 địa bạ số 3 cấp cho bà Trương Thị C1 ngày 26/01/1956 do ông Trần Duy H3 – Chủ tịch Ủy ban hành chính ký nhưng thửa đất này đã được đưa vào Hợp tác xã từ năm 1960 và sau khi Hợp tác xã giải thể đã thuộc quyền quản lý sử dụng của Nhà nước.

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, 2003, 2013 và các văn bản pháp lý hiện hành:

- Vị trí điểm đất do gia đình bà Nguyễn Thị P (địa chỉ HKTT tại H tổ E phường C) đang tự ý chiếm dụng đặt container và dựng lán tạm thuộc quyền quản lý của Trường Tiểu học H4.

- Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã giao cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân phường C, trường Tiểu học H4 không gửi văn bản nêu ý kiến. Tại phiên tòa có ý kiến đồng ý với quan điểm của Ủy ban nhân dân quận B.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trương Quang V, Nguyễn Thị H1, Trương Anh H2 không có văn bản trình bày ý kiến.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người bị kiện vẫn giữ nguyên quyết định hành chính bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 258/2023/HC-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193,

điểm h khoản 1, Điều 143, điểm d khoản 1 Điều 123, khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về khiếu kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Thông báo về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về khiếu kiện hủy quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND phường C về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND phường C về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14 tháng 9 năm 2023, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Người khởi kiện, bà Nguyễn Thị P và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất trình bày: Giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị sửa bản án hành chính sơ thẩm số 258/2023/HC-ST ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền, nghĩa vụ của người khởi kiện trình bày ý kiến: Do không làm rõ và thẩm tra kỹ nên UBND quận B đã cấp chồng lấn phần đất của gia đình bà P và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Trường tiểu học H4. Việc UBND quận B cấp giấy chứng nhận cũng không đúng thẩm quyền. Gia đình bà P đã quản lý, sử dụng liên tục lâu năm không tranh chấp. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp yêu cầu khởi kiện của bà P.

Những người làm chứng được triệu tập đến phiên tòa thống nhất cung cấp lời khai: Gia đình nhà bà P đã quản lý, sử dụng thửa đất liên tục trong thời gian dài; trên thừa đất tranh chấp có tổng 04 ngôi mộ của dòng họ hiện do gia đình bà P thờ cúng, chăm sóc nhưng đã di dời 2 ngôi mộ theo dự án mở đường Bưởi. Trường tiểu học H4 không hề sử dụng đến phần đất trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy

đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Đơn kháng cáo hợp lệ chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về quan điểm giải quyết vụ án, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung kháng cáo nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về việc đề nghị hủy:Thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/8/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính và Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về khiếu kiện hủy quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND phường C về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND phường C về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai là có căn cứ pháp luật nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo về nội dung này.

Đối với kháng cáo hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho T3 Tiểu học Hoàng Diệu thấy việc UBND quận B cấp GCN là không đúng thẩm quyền quy định tại Điều 13, Quyết định số 20/1999/QĐ-BTC ngày 25/02/1999 của Bộ T6; khoản 1, Điều 52- Luật Đất đai năm 2003. Khi cấp GCNQSDĐ UBND quận B đã không xem xét kỹ tình trạng của thửa đất còn có các ngôi mộ của gia đình bà P đang quản lý, thờ cúng. Do vậy nội dung kháng cáo này của bà P là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận 1 phần kháng cáo của bà P, sửa bản án hành chính sơ thẩm số 258/2023/HC-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Hủy Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận B, thành phố Hà Nội cấp cho Trường Tiểu học H4 ngày 30/4/2005.

Về án phí phúc thẩm: bà P không phải chịu án phí; UBND quận B phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị P được làm và nộp trong thời hạn quy định, đã được miễn nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 205, Điều 206, Điều 209 - Luật Tố tụng hành chính nên kháng cáo là hợp pháp, đủ điều kiện để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án đã thực hiện việc triệu tập hợp lệ đối với các đương sự, tại phiên tòa, người bị kiện, người có quyền lợi liên

quan vắng mặt, nhưng đã có văn bản xin vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại điểm b, khoản 2 và khoản 4, Điều 225- Luật Tố tụng hành chính 2015.

[2] Xét kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của bà Nguyễn Thị P, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Về xác định thẩm quyền giải quyết vụ án

Ngày 07/10/2015, Ủy ban nhân dân phường C ban hành quyết định số 137/QĐ-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nguyễn Thị P về hành vi Phạt tiền đối với hành vi: "Tự ý đặt 01 container bằng thép (được cải tạo thành phòng ở) có kích thước rộng: 2,42 m; dài: 6,06m; cao: 2,5m trên diện tích đất do trường Tiểu học H4 quản lý, sử dụng (đã được UBND quận B cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước ngày 30/4/2005)" vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 11 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Số tiền phạt: 3.500.000 đồng (bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm (di chuyển container ra khỏi vị trí đất do trường Tiểu học H4 quản lý sử dụng) theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP.

Ngày 15/10/2015, Ủy ban nhân dân phường C ban hành quyết định số 142/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (cưỡng chế thi hành việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả).

Ngày 29.3.2017 bà Nguyễn Thị P khởi kiện vụ án hành chính khiếu kiện Quyết định xử phạt hành chính số 137/QĐ-UBND ngày 07.10.2015, Quyết định cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt hành chính 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Ngày 16/3/2018, Tòa án nhân dân quận Ba Đình ban hành Quyết định số 01/2018/QĐ-ST-HC đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính do hết thời hiệu khởi kiện.

Ngày 25/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-PT với nội dung: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị P. Giữ nguyên Quyết định số 01/2018/QĐST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình về việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm.

Ngày 21.8.2020, Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội ban hành thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Ngày 07.9.2020, Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội ban hành Thông báo số 239/TB-UBND về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 27.8.2020, bà Nguyễn Thị P khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, yêu cầu: hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho trường tiểu học H4, hủy thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020 và Thông báo số 239/TB-UBND ngày 07/9/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 05.10.2020, bà Nguyễn Thị P bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu hủy Quyết định xử phạt hành chính số 137/QĐ-UBND ngày 07.10.2015, Quyết định cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt hành chính 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015.

Từ những nội dung trên Hội đồng xét xử thấy, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32-Luật Tố tụng hành chính.

[2.3] Về việc xác định thời hiệu yêu cầu hủy Thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020; Thông báo số 239/TB-UBND ngày 07/9/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Thời hiệu yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước. Ngày 09/9/2019, Ủy ban nhân dân quận B có Văn bản số 1832/UBND-TTr trả lời đơn của bà Nguyễn Thị P khiếu nại về nguồn gốc đất. Ngày 27.8.2020, bà Nguyễn Thị P khởi kiện nên còn thời hiệu khởi kiện quy định tại khoản 2, Điều 116-Luật Tố tụng hành chính.

[3] Xét nội dung khởi kiện, nội dung kháng cáo của bà P về việc hủy các quyết định hành chính: quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của Ủy ban nhân dân phường C về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15.10.2015 về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội; Thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/8/2020, Thông báo số 239/TB-UBND ngày 07/9/2020 của UBND phường C về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội. HĐXX thấy:

[3.1] Xét tính có căn cứ và hợp pháp về nguồn gốc đất và diễn biến quá trình sử dụng đất, Hội đồng xét xử thấy:

Trường Tiểu học H4 được cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước tại các cơ quan hành chính

sự nghiệp với diện tích đất sử dụng riêng 9.938,61m2; nằm trên các thửa đất số 1D, 2D, 3D – tờ bản đồ số 7E-II-15, 7E-II-16.

Ngày 20/11/2013, Ủy ban nhân dân quận B có Quyết định số 3247/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với Trường Tiểu học H4 để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường Vành đai 2. Theo đó, thu hồi 495,5m2 đất của Trường tiểu học H4. Ngày 12/5/2014, Trường Tiểu học H4 đã bàn giao diện tích đất này cho Chủ đầu tư để thực hiện dự án và nhận bồi thường về đất. Khi thực hiện thu hồi đất, gia đình bà Nguyễn Thị P tuy không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường đối với 02 ngôi mộ nằm trên đất của Trường tiểu học H4.

Sau đó, gia đình bà Nguyễn Thị P đã tự ý đặt 01 container bằng thép (được cải tạo thành phòng ở) có kích thước rộng: 2,42 m; dài: 6,06m; cao: 2,5m trên diện tích đất do trường Tiểu học H4 quản lý, sử dụng (đã được UBND quận B cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước ngày 30/4/2005). Ngày 07.10.2015, Ủy ban nhân dân phường C đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nguyễn Thị P.

Căn cứ biên bản vi phạm hành chính đã lập, thì Chủ tịch UBND phường C đã ban hành Quyết định 137/QĐ-UBND ngày 07-10-2015 xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị P. Theo đó đã phạt 3.500.000đ và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc gia đình phải di chuyển container ra khỏi vị trí chiếm giữ.

Ngày 12-10-2015, Ủy ban nhân dân phường C đã phối hợp cùng đại diện Chi bộ, Ban công tác mặt trận và Tổ dân phố nơi bà P cư trú đến gia đình bà Nguyễn Thị P để công bố và giao Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07-10-2015 cho bà P. Do bà P không nhận Quyết định nên Ủy ban nhân dân phường đã lập biên bản làm căn cứ.

Ngày 14-10-2015, Ủy ban nhân dân phường C đã ra Thông báo số 73/TB-UBND, theo đó yêu cầu bà Nguyễn Thị P thực hiện Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07-10-2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C.

Do bà P không chấp hành Quyết định số 137/QĐ-UBND, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C đã ban hành Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15-10-2015 thi V/v: "Cưỡng chế thi hành một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (cưỡng chế thi hành việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả)".

Ngày 16-10-2015, UBND phường C đã phối hợp cùng đại diện Chi bộ, Ban công tác mặt trận và Tổ dân phố địa bàn dân cư số 11 nơi bà P cư trú đến gia đình bà Nguyễn Thị P để công bố và giao Thông báo số 73/TB-UBND ngày 14-10-2015 và Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15-10-2015 nêu trên cho bà Nguyễn Thị P. Bà P đã nhận các văn bản nhưng không ký biên bản nên Ủy ban nhân dân

phường đã lập biên bản và tiến hành niêm yết các văn bản này tại bảng tin của địa bàn dân cư và tổ dân phố.

Sau nhiều lần vận động thuyết phục để bà P và gia đình di chuyển container ra khỏi khu vực Trường Tiểu học H4 và Thông báo về việc cưỡng chế. Ngày 04-3-2016, Ủy ban nhân dân phường C đã tổ chức việc cưỡng chế thực hiện theo Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15-10-2015 của Chủ tịch UBND phường C. Do gia đình bà Nguyễn Thị P thuê nhiều người ngăn cản và chống đối quyết liệt nên việc thực hiện cưỡng chế không đạt kết quả.

Ngày 27/3/2017, bà Nguyễn Thị P đã khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân quận Ba Đình với yêu cầu: Hủy quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/1015; Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C. Ngày 16/3/2018 Tòa án nhân dân quận Ba Đình đã ban hành Quyết định số 01/2018/QĐST-HC về việc đình chỉ vụ án hành chính của bà P.

Không đồng ý với quyết định của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, bà P tiếp tục kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Ngày 25/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-PT giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính. Nội dung quyết định nêu rõ: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị P. Giữ nguyên Quyết định số 01/2018/QĐST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình về việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm.

Sau đó, bà Nguyễn Thị P có đơn khiếu nại về nguồn gốc đất, không chấp hành quyết định xử phạt và quyết định cưỡng chế.

Ngày 07/3/2019, Ủy ban nhân dân quận B có Văn bản số 338/UBND-TNMT gửi Sở T4 đề nghị cung cấp thông tin liên quan đến thửa đất, số tờ bản đồ của trường Tiểu học H4, địa chỉ số E phố Đ, phường C, quận B.

Ngày 20/3/2019, Trung tâm C3– Sở T4 có Văn bản số 79/TTCNTT- TTLT ngày 20/3/2019 cung cấp thông tin: Tại kho lưu trữ của Trung tâm hiện có lưu trữ tài liệu bản đồ địa chính lập năm 1998 tại phường C, quận B trong đó có các tờ bản đồ 7E-II-15 và 7E-II-16. Trên tờ bản đồ 7E-II-15 và 7E-II-16 có thể hiện thông tin trường Tiểu học H4.

Ngày 01/02/2019, Ủy ban nhân dân quận B có Văn bản số 188/UBND-TTr báo cáo Thanh tra thành phố về việc báo cáo và cung cấp hồ sơ vụ bà Nguyễn Thị P, địa chỉ số E ngõ D phố Đ, phường C. Nội dung:

"Về Giấy chứng nhận cấp cho trường Hoàng D đã được UBND quận B cấp ngày 30/4/2005, thuộc thửa đất số ID, 2D, 3D tờ bản đồ số: 7E-II-15 và số 7E-II-16, tổng diện tích khuôn viên: 9.938,61m2. Để đảm bảo tính chính xác, UBND quận đã chỉ đạo UBND phường C thuê Công ty TNHH T7 tiến hành đo đạc hiện trạng, xác định vị trí, tọa độ phần đất gia đình bà P chiếm đặt container; đồng thời có văn bản số 43/UBND-ĐC ngày 05/2/2018 gửi Sở T4, Trung tâm CNTT (Sở

T4) đề nghị cung cấp thông tin về thửa đất. Trung tâm đã có văn bản số 39/TTCNTT-TTLT ngày 28/2/2018 trả lời về nguồn gốc thửa đất là đất mương tiêu nước thuộc tờ bản đồ 7E-II-15, phường C theo bản đồ địa chính lập năm 1994. Như vậy, phần đất bà P đặt container được xác định vị trí, tọa độ là phần đất nằm trong khuôn viên trường tiểu học H4 đã được cấp Giấy chứng nhận, thể hiện tại tờ bản đồ địa chính của Sở T4 năm 1994.

Ngày 09/9/2019, Ủy ban nhân dân quận B có văn bản số 1832/UBND-TTr trả lời đơn của bà Nguyễn Thị P, nêu rõ: "Như vậy, trong trường hợp thửa đất bà P đặt container là thửa đất trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số 137, địa bạ số 3 cấp cho bà Trương Thị C1 ngày 26/01/1956 do ông Trần Duy H3 Chủ tịch Ủy ban hành chính ký thì phần đất này đã được gia đình đưa vào Hợp tác xã nhỏ Cống Vị năm 1960 và sau đó đã thuộc quyền quản lý của Nhà nước, giao cho Trường Tiểu học H4 để quản lý, sử dụng. Các nội dung trên đã được Ủy ban nhân dân quận B báo cáo tại văn bản số 188/UBND-TTr ngày 01/02/2019 gửi Thanh tra thành phố và cung cấp hồ sơ vụ việc bà Nguyễn Thị P, địa chỉ số E ngõ D phố Đ, phường C".

Ngày 21/02/2020, Thanh tra thành phố có văn bản số 702/TTTP-P6 báo cáo, đề xuất UBND thành phố, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định pháp luật; tiến hành tổ chức cưỡng chế đối với gia đình bà Nguyễn Thị P có hành vi chiếm đất, đặt container, đổ bê tông làm sân làm nơi ở và cửa hàng kinh doanh trái phép trên khu đất của Trường Tiểu học H4, tại địa chỉ số B phố Đ, phường C, quận B.

Ngày 29/4/2020, UBND thành phố có văn bản số 3608/VP-ĐT về việc xử lý vi phạm hành chính về đất đai tại Trường Tiểu học H4, địa chỉ số B phố Đ, phường C, quận B, đồng ý với đề nghị của Thanh tra thành phố tại văn bản số 702/TTTP-P6 ngày 21/02/2020 giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B tổ chức thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy định.

[3.2] Như vậy Thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020 và Thông báo số 239/TB-UBND ngày 7/9/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội được ban hành là đúng về thẩm quyền, trình tự theo Luật đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính nên được xác định là đúng pháp luật.

[3.3] Về việc đình chỉ yêu cầu khởi kiện hủy quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND phường C về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND phường cống Vị về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là 02 quyết định hành chính đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật:

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm h, khoản 1, Điều 143; điểm d, khoản 1, Điều 123 của Luật Tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét nội dung khởi kiện, kháng cáo của bà Nguyễn Thị P về việc hủy Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp do UBND quận B đã cấp cho Trường Tiểu học H4 ngày 30/4/2005, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

[4.1] Về căn cứ pháp lý của việc cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp cho trường Tiểu học H4, tại địa chỉ số E phố Đ, phường C, quận B và vị trí ranh giới khu đất, căn cứ pháp lý được xác định: Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06/3/1998 của Chính phủ về quản lý tài sản Nhà nước; Quy chế quản lý, sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan hành chính sự nghiệp ban hành theo Quyết định số 20/1999/QĐ-BTC ngày 25/02/1999 của Bộ T6. Ngày 30/4/2005, Ủy ban nhân dân quận B cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp với diện tích đất sử dụng riêng 9.938,61m2; địa chỉ số E phố Đ, phường C, quận B; Thửa đất số 1D, 2D, 3D – tờ bản đồ số 7E-II-15, 7E-II-16.

Vị trí của Trường Tiểu học H4: Phía Bắc giáp đường Đ; Phía Nam giáp mương T2A và 1 phần khu dân cư (nay đã được bê tông hóa thành đường đi); Phía Đông giáp khu dân cư làng C; Phía Tây giáp đường B cũ (nay đã được mở rộng theo dự án đường vành đai 2).

Đất Trường tiểu học H4 được cấp, không phải là đất thuê theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06.3.1999 của Chính Phủ nên là đối tượng áp dụng của Quyết định số 20/1999/QĐ-BTC ngày 25.02.1999. Ngày 29.10.2003, Ủy ban nhân dân thành phố H có chỉ thị số 33/2003/CT-UB giao nhiệm vụ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận huyện được thừa ủy quyền Chủ tịch UBND thành phố, cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất là trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước cho các cơ quan hành chính sự nghiệp là đơn vị dự toán các cấp của ngân sách quận, huyện.

[4.2] Tuy nhiên, về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp, Hội đồng xét xử thấy:

Tại Điều 13, Quyết định số 20/1999/QĐ-BTC ngày 25/02/1999 của Bộ T6 có quy định "**Điều 13:** Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền quản lý sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan HCSN được quy định như sau:

- Bộ trưởng Bộ T6 trực tiếp cấp hoặc uỷ quyền cho UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan HCSN thuộc trung ương đóng tại địa phương;

- Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp cấp hoặc uỷ quyền cho giám đốc Sở T8-Vật giá cấp giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan khối HCSN địa phương"

Cũng tại khoản 1, Điều 52- Luật Đất đai năm 2003 có quy định:

"1. Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở.

3. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quy định tại khoản 1 Điều này được uỷ quyền cho cơ quan quản lý đất đai cùng cấp".

Như vậy thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính sự nghiệp cho Trường Tiểu học H4 là thuộc UBND thành phố H hoặc Chủ tịch UBND thành phố H ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính thành phố T8 hoặc cơ quan quản lý đất đai cùng cấp. Chỉ thị số 33/2003/CT-UB giao nhiệm vụ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận huyện được thừa ủy quyền Chủ tịch UBND thành phố, cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất là trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước cho các cơ quan hành chính sự nghiệp là đơn vị dự toán các cấp của ngân sách quận, huyện là không đúng quy định của pháp luật.

[4.3] Về nguồn gốc thửa đất liên quan đến khiếu kiện, HĐXX thấy: Tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số 137 địa bạ số 3 cấp cho bà Trương Thị C1 ngày 26/01/1956 do ông Trần Duy H3 - Chủ tịch Ủy ban hành chính ký. Tuy nhiên tại giấy chứng nhận không xác định được vị trí thửa đất cụ thể. Bà Nguyễn Thị P (là vợ của ông Trương Đình X, là con dâu của cụ Trương Thị C1) là người đang quản lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số 137 nêu trên. Theo tài liệu do ông Trường Đình X1 viết thì cụ C1 đã giao lại ruộng đất cho Hợp tác xã nhỏ Cống Vị quản lý, sản xuất từ những năm 1960. Tuy nhiên, HĐXX thấy nếu trên thực tế có việc cụ C1 giao lại ruộng đất cho Hợp tác xã quản lý, sản xuất thì chỉ là phần diện tích đất canh tác, sản xuất; còn phần diện tích đất sử dụng làm nghĩa trang, mồ mả chôn cất người thân đã chết thì không gia đình nào giao lại cho Hợp tác xã quản lý, sản xuất. Ngoài ra theo gia đình bà P trình bày trên hiện

trạng thì ranh giới đất ruộng của gia đình và đất của Trường tiểu học H4 còn có bức tường ngăn cách, hiện đã bị phá nhưng vẫn còn phần móng.

Như vậy, về trình tự thủ tục khi cấp Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước cho Trường tiểu học H4, UBND quận B đã không xem xét, xác minh kỹ tình trạng của thửa đất còn có các ngôi mộ của gia đình bà P đang quản lý, thờ cúng dẫn đến không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà P.

[4.4] Từ những nội dung trên, HĐXX nhận thấy việc UBND quận B cấp giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan HCSN cho Trường Tiểu học H4 là không đúng đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của bà P về việc hủy Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận B đã cấp cho Trường Tiểu học H4 ngày 30/4/2005 là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[5] Từ các nội dung trên, Hội đồng xét xử thấy:

[5.1] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện hủy các thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/08/2020 và Thông báo số 239/TB-UBND ngày 7/9/2020 về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội là có căn cứ pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị P về nội dung như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5.2] Đối với yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước cấp cho trường tiểu học H4, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P là chưa đúng quy định của pháp luật. Quá trình xét xử phúc thẩm bà Nguyễn Thị P có cung cấp bổ sung một số tài liệu chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo là có căn cứ pháp luật. Do vậy HĐXX thấy có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Nguyễn Thị P về nội dung này. Căn cứ khoản 2, Điều 241-Luật Tố tụng hành chính chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị P, sửa một phần quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 258/2023/HC-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: UBND quận B, thành phố Hà Nội phải chịu án phí hành chính sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của bà P được chấp nhận.

[7]. Về án phí phúc thẩm: Bà P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, Điều 241; khoản 2, Điều 349 của Luật Tố tụng hành chính; khoản 2, Điều 32; khoản 2, Điều 34 -Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị P.

2. Sửa một phần quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 258/2023/HC-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, cụ thể:

Căn cứ điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 193; điểm h, khoản 1, Điều 143, điểm d, khoản 1, Điều 123; khoản 1, Điều 348-Luật Tố tụng hành chínhxử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về khiếu kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cụ thể: Hủy Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất thuộc trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận B, thành phố Hà Nội cấp cho Trường Tiểu học H4 ngày 30/4/2005.

- Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về việc hủy các Thông báo số 276/TB-UBND ngày 21/8/2020 và 239/TB-UBND ngày 07/9/2020 của UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội về việc tổ chức cưỡng chế thi hành buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P về khiếu kiện hủy quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND phường C về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND phường C về cưỡng chế thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Về án phí sơ thẩm: UBND quận B, thành phố Hà Nội phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Về án phí phúc thẩm: bà Nguyễn Thị P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ong Thân Thắng